

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số: 71/2020/HSST

Ngày: 16 - 9 - 2020.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trường

Bà Nguyễn Thị Hồ

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Toàn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 79/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2020, đối với:

- ***Bị cáo:*** Nguyễn Văn T, sinh năm 1968 tại huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Thôn 4, xã Hát Môn, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Bát (đã chết) và bà Hồ Thị Ao; có vợ và có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2008; tiền sự: Không;

Tiền án: Ngày 12/7/1997, bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 13 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/5/2008, đã nộp án phí 50.000 đồng và 150.000 đồng tiền phạt vào ngày 20/6/2018, chưa nộp 11.850.000 đồng tiền phạt; Ngày 09/02/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/4/2019; danh bản, chỉ bản số 225 ngày 17/5/2020 của Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/5/2020 đến nay; có mặt.

- ***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Chị Kim Thị H, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn 4, xã Hát Môn, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội; có mặt.

- *Người làm chứng:* Anh Tạ Văn U, sinh năm 1989; địa chỉ: Số 78, ngõ 322 đường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên khoảng 18 giờ ngày 14/5/2020, Nguyễn Văn T, sinh năm 1968 ở thôn 4, xã Hát Môn, huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội điều khiển xe máy biển kiểm soát 30H2- 6954 đi từ trung tâm Hà Nội về khu vực bến xe Phùng thuộc thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng để mua ma túy. Tại đây, T mua 03 gói ma túy của một người đàn ông khoảng 40 tuổi không rõ địa chỉ, tên tuổi với giá 300.000 đồng để về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, T về nhà sử dụng hết 01 gói ma túy, 02 gói còn lại cất trong hộp màu xanh trắng rồi để trong túi xách màu đen để sử dụng sau. Đến khoảng 7 giờ 15 phút ngày 15/5/2020, T cất giấu 02 gói ma túy rồi điều khiển xe máy, biển kiểm soát 30H2- 6954 chở vợ là Kim Thị H, sinh năm 1972 ở thôn 4, xã Hát Môn, huyện Phúc Thọ đi làm theo đường Quốc lộ 32. Khi đi đến phố Phan Đình Phùng, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội thì bị Đội Cảnh sát giao thông số 9 Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hà Nội phát hiện và thu giữ 02 gói ma túy, 01 hộp kim loại đa giác, 01 cặp giả da màu đen và 01 xe máy Fly màu trắng, biển kiểm soát 30H2- 6954 của T (T khai 02 gói ma túy trên là của T mua trước đó để sử dụng).

Tại Kết luận giám định số 3834/KLGD-PC09 ngày 21/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy dạng giấy lịch, bên ngoài quấn băng dính đen, đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,193 gam.

Bản Cáo trạng số 77/CT-VKS-ĐP ngày 01 tháng 9 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung nêu trên. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Kim Thị H đề nghị được trả lại chiếc xe máy nhãn hiệu Fly màu trắng, biển kiểm soát 30H2-6954.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tại phiên tòa trình bày lời luận tội, giữ ngU nội dung cáo trạng đã truy tố Nguyễn Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T từ 66 tháng tù đến 72 tháng tù. Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói sau giám định đã được niêm phong; 01 hộp kim loại hình đa giác, kích thước khoảng 1x4x10cm và 01 chiếc cặp giả da màu đen, kích thước khoảng 20x30cm. Trả lại chị Kim Thị H 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Fly màu trắng đã qua sử dụng, biển kiểm soát 30H2-6954.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đan Phượng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng lời khai của người làm chứng, vật chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 07 giờ 15 phút ngày 15/5/2020, tại phố Phan Đình Phùng, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Văn T có hành vi cất giấu trái phép 02 gói ma túy Heroine, khối lượng 0,193 gam nhằm mục đích để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát giao thông số 9 Phòng Cảnh sát giao phát hiện và thu giữ 02 gói ma túy cùng vật chứng.

[3] Hành vi cất giữ ma túy với mục đích để sử dụng của bị cáo Nguyễn Văn T như nêu trên, đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bị cáo Nguyễn Văn T có 02 tiền án, thuộc trường hợp “tái phạm” chưa được xóa án nay lại tiếp tục phạm tội nên hành vi lần này của bị cáo là “tái phạm nguy hiểm” là tình tiết định khung hình phạt theo qui định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật nêu trong Cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm đến các qui định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử ngày 12/7/1997, xử phạt 13 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy; Tòa án nhân dân huyện Phúc Thọ, Thành phố Hà Nội xét xử ngày 09/02/2018, xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, cả hai bản án trên bị cáo đều chưa được xóa án nhưng không lấy việc đó làm bài học để tu dưỡng bản thân mà do ý thức coi thường pháp luật nên lại thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, đối với bị cáo cần phải có hình phạt nghiêm cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung.

Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Xét bị cáo Nguyễn Văn T là người lao động tự do, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo qui định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Đối với người nam giới mà Nguyễn Văn T khai mua ma túy tại khu vực Bến xe Phùng, huyện Đan Phượng vào chiều ngày 14/5/2020, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không làm rõ được đối tượng này nên không có căn cứ xử lý.

[5] Về xử lý vật chứng: 02 gói ma túy đã được giám định là Heroine, do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; 01 hộp kim loại hình đa giác, kích thước khoảng 1x4x10cm và 01 chiếc cặp giả da màu đen, kích thước khoảng 20x30cm, đây là các đồ vật bị cáo Nguyễn Văn T dùng để cất giấu ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu FLY màu trắng đã qua sử dụng, biển kiểm soát 30H2- 6954, đứng tên đăng ký là Công ty cổ phần TV&TM CEDCO có địa chỉ tại số 18, lô 13a, Khu đô thị mới Trung Yên, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy thì hiện không có Công ty nào có tên và đóng tại địa chỉ nêu trên. Quá trình điều tra bị cáo T khai chiếc xe trên là của vợ bị cáo; chị Kim Thị H là vợ bị cáo T khai chiếc xe là của chị H mua lại của người khác vào giữa năm 2019 tại thị xã Sơn Tây với giá 5.000.000 đồng, việc mua bán chỉ giao tiền và nhận xe, đăng ký xe. Việc bị cáo T sử dụng chiếc xe trên để đi mua ma túy chị H không biết nên đề nghị được trả lại chiếc xe. Xác minh tra cứu chiếc xe trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Do vậy, trả lại cho chị Kim Thị H chiếc xe máy FLY màu trắng đã qua sử dụng, biển kiểm soát 30H2- 6954.

[6] Án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo Nguyễn Văn T bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 15/5/2020.

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 bao gói sau giám định đã được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hà Nội đã niêm phong; 01 hộp kim loại hình đa giác, kích thước khoảng 1x4x10cm và 01 chiếc cặp giả da màu đen, kích thước khoảng 20x30cm.

Trả lại cho chị Kim Thị H 01 chiếc xe máy FLY màu trắng đã qua sử dụng, biển kiểm soát 30H2-6954, số khung: 5710000019434, số máy 021249 (Vật chứng do Chi

cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/9/2020 với Công an huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội).

- Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tU án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tU án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- CA, VKSND huyện Đan Phượng;
- CCTHADS huyện Đan Phượng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Tuyết